

Bản án số: 28/2020/HSST
Ngày 14-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN A, THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thanh Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Tiêu Kim Thuận.

Ông Trần Phú Nhuận.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Anh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân Quận A, Thành phố H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận A tham gia phiên tòa:

Ông Phan Trần Vĩnh Phúc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận A, Thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11.1/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Phan Nguyễn Minh H; sinh năm: 1992 tại Thành phố H; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 285/125/2C đường Cách Mạng Tháng Tám, Phường 12, Quận A, Thành phố H; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phan Văn Thức H (chết) và bà: Nguyễn Thị T; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo đang tại ngoại.

(Bị cáo có mặt).

- Bị hại:

Bà Phan Thị Tú Q, sinh năm 1963(có mặt).

Ông Huỳnh Văn H, sinh năm 1955(có mặt).

Cùng thường trú: 399/16/1 đường Lý Thái Tổ, Phường Q, Quận A, TP.HCM.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 14/4/2019, bà Phan Thị Phú Q cãi nhau với chị dâu là bà Nguyễn Thị Thoa về việc tranh chấp căn nhà số 285/125/2C Cách Mạng Tháng 8, Phường 12, Quận A. Phan Nguyễn Minh H (là con của bà T) từ trong nhà chạy ra cầm theo một dây xích dài khoảng 150cm đánh thẳng từ trên xuống trúng vào đầu bà Quyền. Lúc này, ông Huỳnh Văn H (chồng bà Quyền) chạy ra can ngăn cũng bị Hoàng đánh trúng cẳng tay trái. Sau đó, bà Quyền và ông Hiền được đưa đi đến bệnh viện 115. Đến 19 giờ 20 cùng ngày, ông Hiền đến Công an Phường 12 Quận A trình báo sự việc. Công an Phường 12 Quận A lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận A xử lý.

Tại Cơ quan CSĐT Công an Quận A, Phan Nguyễn Minh H khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Bà Phan Thị Phú Q và ông Huỳnh Văn H có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Phan Nguyễn Minh H

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 774/TgT.19 ngày 06 tháng 9 năm 2019 của Trung tâm Pháp Y - Sở Y tế TP.Hồ Chí Minh đối với thương tích của ông Huỳnh Văn H (do Phan Nguyễn Minh H đã sử dụng dây xích đánh gây nên) như sau:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- Đa chấn thương phần mềm đã được điều trị, hiện:

Chấn thương phần mềm gây trợt da vùng cẳng tay, đã được điều trị, hiện còn một vết tăng sắc tố da trên diện 3x4cm (ảnh), ổn định.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 775/TgT.19 ngày 06 tháng 9 năm 2019 của Trung tâm Pháp Y - Sở Y tế TP.Hồ Chí Minh đối với thương tích của bà Phan Thị Phú Q (do Phan Nguyễn Minh H đã sử dụng dây xích đánh gây nên) như sau:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- Đa chấn thương phần mềm đã được điều trị, hiện:

Chấn thương phần mềm gây sưng nề rách da nông vùng trán phải đã được điều trị, hiện còn một vết tăng giảm sắc tố da mờ kích thước 1x0,15cm (ảnh), ổn định.

2. Theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ y tế quy định tỉ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong pháp y, giám định pháp y tâm thần:

Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 03% đối với ông Huỳnh Văn H.

Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 01% đối với bà Phan Thị Phú Q.

3. Kết luận khác:

Thương tích do vật tày, vật tày có cạnh tác động gây ra đối với ông Huỳnh Văn H.

Thương tích do vật tày tác động gây ra đối với bà Phan Thị Phú Q

- Theo thông tư 20/2014/TT-BYT không quy định về cố tật đối với bà Quyền và ông Hiền.

Riêng đối với vật chứng 01 sợi dây xích bằng kim loại dài 150 cm đã chuyển giao đến Chi cục thi hành án dân sự Quận A chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự:

Các bị hại ông Hiền và bà Quỳ đều không yêu cầu Hoàng phải bồi thường trách nhiệm dân sự.

Tại bản Cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 10 tháng 02 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận A, Thành phố H đã truy tố: Phan Nguyễn Minh H về tội: “Cô ý gây thương tích” theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo Phan Nguyễn Minh H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án; đồng thời xác định lại sợi dây xích dùng làm công cụ gây thương tích cho các bị hại phù hợp với lời khai của bị hại; về phía bị hại vẫn giữ nguyên lời khai như trong quá trình điều tra và không yêu cầu bồi thường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận A, Thành phố H công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phan Nguyễn Minh H đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, bị hại; sau khi nêu lên những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự); đã đề nghị áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm s, i khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Phan Nguyễn Minh H; xử phạt bị cáo: Phan Nguyễn Minh H từ 01 năm đến 01 năm

06 tháng cải tạo không giam giữ, miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phan Nguyễn Minh H.

- Về áp dụng biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của bị cáo: Không có gì tranh luận.

- Ý kiến của bị hại: Đề nghị xử phạt đúng với hành vi đối với bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục bị cáo và để bị cáo không còn thực hiện những hành vi khác vi phạm pháp luật.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận A, Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận A, Thành phố H, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận A, Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận A, Thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Chỉ vì sự suy nghĩ, bức tức của cá nhân và có mâu thuẫn với phía bị hại, mà bị cáo đã thực hiện hành vi ngang nhiên dùng sợi dây xích (vật tày, vật tày có cạnh tác động gây ra) cố ý trực tiếp gây thương tích cho bị hại với tổng tỷ lệ tổn thương do thương tích gây nên hiện tại cho các bị hại là: 03% và 01%, nên thể hiện tính chất côn đồ của bị cáo và thuộc trường hợp sử dụng hung khí nguy

hiểm; như vậy bị cáo thực hiện hành vi trong trường hợp sử dụng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ, gây ra thương tích cho người bị hại là 04%; nên bị cáo bị truy tố và xét xử tương ứng theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến trật tự an toàn xã hội, đồng thời còn xâm phạm đến sức khỏe của công dân. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử phạt nghiêm minh bằng luật hình với mức hình phạt tương xứng với nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cụ thể cần thiết phải áp dụng loại hình phạt thích hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) để cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt cho xã hội.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tuy nhiên, xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu, đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự; vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm điểm i, s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục đối với bị cáo và khấu trừ phần trăm thu nhập trong thời giam chấp hành án, bị cáo phải chấp hành đúng nghĩa vụ của người bị kết án cải tạo không giam giữ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự; đồng thời miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Về trách nhiệm dân sự: Do các bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về vật chứng: Đối với 01 sợi dây xích dài 150cm bằng kim loại mà bị cáo dùng làm công cụ thực hiện hành vi phạm tội không có giá trị bị tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phan Nguyễn Minh H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Căn cứ vào điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Phan Nguyễn Minh H;

Xử phạt bị cáo Phan Nguyễn Minh H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án hoặc trích sao bản án.

Giao bị cáo Phan Nguyễn Minh H cho Ủy ban nhân dân phường nơi cư trú (Phường 12, Quận A, Thành phố H) để giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Khấu trừ 10% (mười phần trăm) thu nhập đối với bị cáo Phan Nguyễn Minh H trong thời gian chấp hành án cải tạo không giam giữ. Trường hợp bị cáo Hoàng không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hoàng.

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tổ tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc: Bị cáo Hoàng chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án.

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với bị cáo, bị hại tính từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp TP.HCM;

(1)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND TP.HCM; (1)
- VKSND Q.10; (2)
- Công an Q.10; (1)
- Công an P.12, Q.10; (2)
- Chi cục THADS Q.10; (1)
- Người tham gia tố tụng; (2)
- Lưu: VP, THAHS, Hồ sơ. (5)

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thanh Nhàn